

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 6 năm 2020

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019;  
PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020**

**A/HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019:**

**I. Khái quát chung**

Năm 2018 là năm đầu tiên thực hiện kế hoạch 05 năm của Hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Dịch Vụ Vận Tải Sài Gòn, nhiệm kỳ (2018-2023).

Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn trong đấu thầu, sự cạnh tranh gay gắt giữa các đơn vị cùng ngành nghề. Song với gần 40 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực vận tải hàng siêu trường, siêu trọng, giao nhận hàng hóa, cho thuê kho bãi ... cùng với sự nỗ lực, cố gắng của Ban lãnh đạo và CBCNV Công ty nên mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn duy trì và phát triển ổn định.

**II. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019:**

1) Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Đơn vị tính: Việt Nam đồng

S T T	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019		Thực hiện năm 2018		Tỷ lệ % so với năm 2018	
		Trước khi trích lập dự phòng công nợ	Sau khi trích lập dự phòng công nợ	Trước khi trích lập dự phòng công nợ	Sau khi trích lập dự phòng công nợ	Trước khi trích lập dự phòng công nợ	Sau khi trích lập dự phòng công nợ
1	Doanh thu	42.429.894.287	42.429.894.287	35.599.164.259	35.599.164.259	119,18 %	119,18 %
2	Lợi nhuận trước thuế	19.859.808.066	19.859.808.066	14.049.552.239	14.249.552.239	139,37 %	139,37 %

Chỉ tiêu doanh thu: Doanh thu thực hiện năm 2019 là 42.429.894.287 đồng đạt 106,07% so với kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao (kế hoạch 40 tỷ đồng).

Lợi nhuận trước thuế tăng 1.859.808.066 đồng đạt 110,33% so với kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao (kế hoạch 18 tỷ đồng).

**2) Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án: Nêu các khoản đầu tư lớn được thực hiện trong năm (bao gồm các khoản đầu tư tài chính và các khoản đầu tư dự án (nếu có):**

Các khoản đầu tư lớn không có, tuy nhiên Công ty vẫn đầu tư mua sắm, trang bị công cụ, dụng cụ làm hàng, như sắm lớp, sửa chữa phương tiện để phục vụ hoạt động kinh doanh không bị ảnh hưởng đến các công trình lớn đang thi công. Ngoài ra, tiếp tục nâng cấp, sửa chữa bãi đậu xe, kho chứa hàng và cầu cảng đang ngày càng xuống cấp.

**3) Tình hình tài chính**

**a) Tình hình tài chính**

*Đơn vị tính: Việt Nam đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% Tăng, Giảm
Tổng giá trị tài sản	105.048.875.110	122.958.143.191	17,05
Doanh thu thuần	35.599.164.259	42.429.894.287	19,18
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	14.270.717.617	19.827.020.937	38,93
Lợi nhuận khác	(21.165.378)	32.787.129	(54,90)
Lợi nhuận trước thuế:	14.249.552.239	19.859.808.066	39,37
a-Chưa trích dự phòng nợ phải thu khó đòi	14.049.552.239	19.859.808.066	
b- Đã trích dự phòng nợ phải thu khó đòi	14.249.552.239	19.859.808.066	
Lợi nhuận sau thuế	11.395.406.715	15.863.030.673	39,20
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	4.152	5.780	39,20

**b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
<i>1- Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn.	3,40	3,90	Lần
+ Hệ số thanh toán nhanh Tài sản ngắn hạn – Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	3,39	3,86	Lần
<i>2- Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ / Tổng Tài sản	0,24	0,22	%
+ Hệ số Nợ / Vốn Chủ sở hữu	0,31	0,28	%
<i>3- Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho	46,5	22,3	



Giá vốn hàng bán /Hàng tồn kho bình quân			Lần
+ Doanh thu thuần/Tổng Tài sản	0,34	0,16	Lần
<i>4- Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Doanh thu thuần	32,01	37,39	%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn Chủ sở hữu	14,21	16,52	%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng Tài sản	10,85	12,90	%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	40,1	46,72	%

4) Mức lương trung bình đối với người lao động năm 2019: 7.757.000 đồng/người/tháng

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

#### 1) Tình hình tài chính:

##### a) Tình hình tài sản:

+ Tổng Tài sản ngày 01/01/2019 là: 105.048.875.110 đồng

+ Tổng Tài sản ngày 31/12/2019 là: 122.958.143.191 đồng, tăng 17.909.268.081 đồng so với tổng tài sản đầu năm. Nguyên nhân tăng do: Tiền và các khoản tương đương tiền tăng.

##### b) Tình hình Nợ phải trả:

- Tình hình Nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ:

+ Tổng Nợ phải trả ngày 01/01/2019 là: 24.865.042.563 đồng

+ Tổng Nợ phải trả ngày 31/12/2019 là: 26.911.279.971 đồng, tăng 2.046.237.408 đồng so với tổng nợ phải trả đầu năm.

Trong năm 2019, Công ty không có phát sinh khoản nợ xấu phải trả

#### Tình hình đầu tư, mua sắm, sửa chữa, xây dựng

Trong năm 2019 công ty không có các khoản đầu tư lớn, chỉ mua sắm, trang bị công cụ, dụng cụ làm hàng, sửa chữa nhỏ, kho chứa hàng và cầu cảng đang ngày càng xuống cấp để phục vụ hoạt động kinh doanh của Cảng Tân Thuận Đông và Trung tâm điều độ vận tải và Giao nhận.

#### Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Đầu tư mua 02 xe cầu, 05 xe nâng, 01 xe tải cầu. 01 xe bán tải, xe 7 chỗ thay thế xe quá cũ
- Xúc tiến tìm đối tác hợp tác và thực hiện khảo sát định kỳ cầu cảng.
- Sửa chữa, nâng cấp giấy phép cầu cảng tiếp nhận tàu giảm tải đến 20.000 MT.
- Mua 100 tấm lợp thay thế trailer đã hỏng gần hết.
- Sửa xe đầu kéo Man để phục vụ vận chuyển.
- Phá bỏ kho cũ, xây kho mới (60 x 60 = 3.600m<sup>2</sup>)
- Nâng cấp cầu cảng.
- Thanh lý phương tiện, thiết bị quá cũ, hỏng, đã hết và gần hết niên hạn sử dụng

#### 2) Thực hiện nghĩa vụ đối với nhà nước, người lao động tại Công ty

Công ty thực hiện đầy đủ các khoản trích nộp cho Nhà nước theo quy định; thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động như trả lương, thưởng, trích đóng BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động đầy đủ, kịp thời.

### **3) Thù lao của Hội đồng quản trị, ban kiểm soát 2019**

Cho đến tháng 05/2017 chấm dứt việc trả thù lao. Công ty chỉ thanh toán cho tất cả các thành viên HĐQT và BKT 1.000.000 đồng/người nếu họp.

## **IV. Tổng kết các cuộc họp, nghị quyết của Hội đồng quản trị năm 2019**

Năm 2019 Hội đồng quản trị tiến hành 01 kỳ họp, ban hành 01 nghị quyết để giải quyết đến các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty, như Nghị quyết về hoạt động kinh doanh của Công ty.

## **V. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc điều hành**

Ban Tổng Giám đốc đã điều hành mọi hoạt động kinh doanh của Công ty theo đúng chức năng, nhiệm vụ đã phân cấp. Ban Tổng Giám đốc có chế độ báo cáo kịp thời cho Hội đồng quản trị.

## **VI. Kết quả giám sát đối với các bộ phận quản lý khác**

Cán bộ quản lý Công ty thực hiện các công việc theo đúng chức năng, nhiệm vụ đã phân công và có chế độ báo cáo thông tin kịp thời cho Ban Tổng Giám đốc và Hội đồng quản trị.

## **VII. Về việc khởi kiện đòi nợ Công ty TNHH MTV hạ tầng đầu tư và Kinh doanh Đô thị và Công ty TNHH một thành viên tháp UBI**

Công ty đang yêu cầu các cơ quan thi hành án thực hiện các biện pháp cưỡng chế để thi hành án.

## **B/ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020**

### **I. Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2019**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Toàn Công ty
1	Doanh thu	Tỷ	36
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ	14

### **II. Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020**

Hội đồng quản trị Công ty xác định xác định hoạt động kinh doanh năm 2020 vẫn tập trung vào hai lĩnh vực chủ yếu là: kinh doanh khai thác cảng biển, cho thuê kho bãi chứa hàng và vận chuyển, bốc xếp hàng quá khổ, quá tải. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2020 cụ thể như sau:

- 1) Tiếp tục duy trì hoạt động của Cảng Tân Thuận Đông trong lĩnh vực kinh doanh khai thác cảng biển hàng rời, thiết bị và cho thuê kho, bãi chứa hàng. Tận dụng mọi nguồn lực



sẵn có trong việc khai thác kinh doanh Cảng Tân Thuận Đông và coi đây là nguồn lực chính hỗ trợ trong việc điều hành và quản lý về nguồn tài chính hoạt động kinh doanh của toàn Công ty.

- 2) Cũng cố tốt mối quan hệ đối với khách hàng truyền thống, đẩy mạnh việc khai thác nguồn hàng, tìm đối tác mới trong hoạt động kinh doanh vận chuyển, bốc xếp hàng hóa quá khổ, quá tải.
- 3) Đầu tư thêm phương tiện, thiết bị vận chuyển; nâng cấp kho bãi chứa hàng phù hợp với khả năng của Công ty để phục vụ yêu cầu sản xuất kinh doanh.
- 4) Tiếp tục thu hồi khoản công nợ còn tồn đọng của hai đơn vị Công ty TNHH MTV Hạ tầng đầu tư và Kinh doanh Đô thị và Công ty TNHH Một thành viên thép UBI.
- 5) Tăng cường công tác chỉ đạo, giám sát các mặt hoạt động của Tổng Giám đốc điều hành Công ty. Vừa nâng trách nhiệm, vừa tạo điều kiện thuận lợi để Tổng Giám đốc thực hiện tốt chức năng điều hành theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty quy định.
- 6) Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung một số nội quy, quy chế Công ty cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế tại Công ty.
- 7) Đảm bảo quyền lợi cho người lao động trong Công ty.
- 8) Đảm bảo tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020. Với tinh thần xây dựng Công ty ngày càng phát triển, Hội đồng quản trị rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của cổ đông về các mặt hoạt động của Công ty để Hội đồng quản trị hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Thành viên HĐQT
- Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc;
- Cổ đông Công ty;
- Website Công ty;
- Lưu VT, HĐQT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Châu Nguyễn*





**CTY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN**  
Địa chỉ: 19-21-23 Phạm Viết Chánh, Quận 1, TP.HCM

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT NĂM 2019**

TP. HCM, ngày 31 tháng 03 năm 2020

**I - BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

STT	NỘI DUNG	MÃ SỐ	Tại ngày 31/12/2019	Tại ngày 31/12/2018
I	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>	<b>104.039.747.911</b>	<b>83.783.393.805</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	49.619.097.632	31.835.237.280
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	2.000.000.000	2.000.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	51.365.185.932	49.455.356.768
4	Hàng tồn kho	140	1.015.422.326	457.003.734
5	Tài sản ngắn hạn khác	150	40.042.021	35.796.023
II	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>	<b>18.918.395.280</b>	<b>21.265.481.305</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	210	5.000.000	5.000.000
2	Tài sản cố định	220	18.906.796.186	21.253.882.211
2.1	Tài sản cố định hữu hình	221	7.325.745.289	9.385.486.034
a	- Nguyên giá	222	84.131.633.980	84.131.633.980
b	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223	(76.805.888.691)	(74.746.147.946)
2.2	Tài sản cố định vô hình	221	11.581.050.897	11.868.396.177
a	- Nguyên giá	222	12.771.593.295	12.771.593.295
b	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223	(1.190.542.398)	(903.197.118)
3	Tài sản dở dang dài hạn	240	6.599.094	6.599.094
4	Đầu tư tài chính dài hạn	250	0	0
5	Tài sản dài hạn khác	260	0	0
A	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>	<b>122.958.143.191</b>	<b>105.048.875.110</b>

III	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>	<b>26.911.279.971</b>	<b>24.865.042.563</b>
1	Nợ ngắn hạn	310	26.671.279.971	24.625.042.563
2	Nợ dài hạn	330	240.000.000	240.000.000
IV	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>	<b>96.046.863.220</b>	<b>80.183.832.547</b>
1	Vốn chủ sở hữu	410	96.046.863.220	80.183.832.547
1.1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	27.682.210.000	27.682.210.000
1.2	Thặng dư vốn cổ phần	412	3.739.082.602	3.739.082.602
1.3	Vốn khác của chủ sở hữu	414	0	0
1.4	Cổ phiếu quỹ (*)	415	(515.226.000)	(515.226.000)
1.5	Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416	0	0
1.6	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417	0	0
1.7	Quỹ đầu tư phát triển	418	8.254.374.660	8.254.374.660
1.8	Quỹ dự hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419	0	0
1.9	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	0	0
1.10	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	56.886.421.958	41.023.391.285
1.11	Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422	0	0
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	0	0
B	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>	<b>122.958.143.191</b>	<b>105.048.875.110</b>

**II. BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH**

STT	CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	NĂM 2019	NĂM 2018
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	42.429.894.287	35.599.164.259
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	02	0	0
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	42.429.894.287	35.599.164.259
4	Giá vốn hàng bán	11	22.674.864.434	21.272.283.545
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	19.755.029.853	14.326.880.714
6	Doanh thu hoạt động tài chính	21	2.867.217.966	2.500.627.668
7	Chi phí tài chính	22	0	0
	Trong đó : Chi phí lãi vay	23	0	0
8	Chi phí bán hàng	24	0	0
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	2.795.226.882	2.556.790.765
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	19.827.020.937	14.270.717.617
11	Thu nhập khác	31	288.890.789	10.000
12	Chi phí khác	32	256.103.660	21.175.378
13	Lợi nhuận khác	40	32.787.129	(21.165.378)
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	19.859.808.066	14.249.552.239
15	Chi phí thuế TNDN nghiệp hiện hành	51	3.996.777.393	2.854.145.524
16	Chi phí thuế TNDN hoàn lại	52	0	0
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	15.863.030.673	11.395.406.715
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	70	5.780	4.152

**III. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH**

STT	CHỈ TIÊU	Đ.VỊ	NĂM 2019	NĂM 2018
1	<b>Cơ cấu tài sản</b>			
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	15,39%	20,24%
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	84,61%	79,76%
2	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>			
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	21,89%	23,67%
	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	78,11%	76,33%
3	<b>Khả năng thanh toán</b>			
	Khả năng thanh toán nhanh	lần	3,86	3,39
	Khả năng thanh toán hiện hành	lần	3,90	3,40
4	<b>Tỷ suất lợi nhuận</b>			
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	12,90%	10,85%
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	37,39%	32,01%
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Nguồn vốn chủ sở hữu	%	16,53%	14,21%

Người Lập

Nguyễn Thị Thủy

Thay mặt Hội đồng Quản trị  
Chủ tịch HĐQT  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN**  
QUẬN 1 - TP. HCM

Nguyễn Thủy Nguyên



## BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Về việc kiểm soát, giám sát tình hình hoạt động của Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Vận Tải  
Sài Gòn năm 2019

**Kính gửi : ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG CTCP DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN**

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Dịch Vụ Vận Tải Sài Gòn, Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả kiểm soát, giám sát tình hình hoạt động Công ty năm 2019 như sau:

### I. CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

✓ Các thành viên Ban kiểm soát :

Tính đến thời điểm hiện tại, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 gồm các thành viên sau :

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh	CP sở hữu	Tỷ lệ
1	Trương Thanh Vân	1978	Trưởng ban		
2	Nguyễn Hữu Linh	1972	Thành viên		
3	Hoàng Hùng	1977	Thành viên		

Công ty thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát cụ thể như sau:

Theo quyết định của HĐQT tháng 05/2017 thì chấm dứt việc trả thù lao cho các thành viên của HĐQT & BKS hàng tháng. Chỉ chi bồi dưỡng cho các đối tượng trên là 1.000.000 đồng/ người nếu họp.

- ✓ Ban kiểm soát đã thống nhất lựa chọn Công ty TNHH DV Tư vấn Tài chính Kế toán và kiểm toán Phía Nam (AACS) làm đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019. Trong năm Ban kiểm soát đã trao đổi với đơn vị kiểm toán năm 2019 là 40.000.000 đồng, chi phí này phù hợp với quy mô của Công ty và đáp ứng yêu cầu kiểm toán.
- ✓ Thẩm định đầy đủ, hợp pháp và trung thực của các báo cáo tình hình kinh doanh , báo cáo tài chính định kỳ 06 tháng và năm; Giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; Giám sát tình hình hoạt động năm 2019.
- ✓ Tham gia đóng góp ý kiến với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc về những vấn đề trong quá trình điều hành Công ty.

✓



## II. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

### 1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

#### a. Kết quả kinh doanh năm 2019 như sau :

Năm 2019, tình hình hoạt động xuất nhập khẩu có nhiều biến động, lượng hàng hóa xuất nhập khẩu không ổn định làm ảnh hưởng đến lĩnh vực kinh doanh khai thác Cảng, và vận tải hàng siêu trường siêu trọng.

Tuy nhiên, với sự quyết tâm của Ban lãnh đạo và toàn bộ CBCNV. Công ty đã đạt được kết quả như sau: Doanh thu đạt 42,429 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 15,863 tỷ.

Đvt : 1.000.000 đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Thực hiện 2018	Tăng trưởng
Doanh thu	42.429	35.599	19,19%
LNTT	19.859	14.249	39,37%
LNST	15.863	11.395	39,21%

Nguyên nhân kết quả kinh doanh năm 2019:

- ✓ Trong năm 2019, Công ty có sự thay đổi lớn về nhân sự.
- ✓ Doanh thu năm 2019 đạt 42,429 tỷ vì trong năm Trung Tâm Vận Tải và Giao Nhận không có dự án nào lớn.

#### b. Kết quả kinh doanh theo từng mảng hoạt động.

Đvt : 1.000.000 đồng

Dvt : 1.000.000 đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018	Tăng trưởng	
			Giá trị	Tỷ lệ %
1.Mảng kinh doanh Cảng, kho bãi				
Doanh thu	29.785	28.833	952	3,30%
Lợi nhuận gộp	16.310	16.264	46	0,28%
2.Mảng kinh doanh vận tải, cho thuê văn phòng				
Doanh thu	12.644	6.765	5.879	86,90%
Lợi nhuận gộp	3.444	-1.937	5.381	-278%

#### c. Tình hình đầu tư

Các khoản đầu tư lớn không có, tuy nhiên Công ty vẫn đầu tư mua sắm trang thiết bị công cụ, dụng cụ làm hàng, như sắm lớp, sửa chữa phương tiện để phục vụ hoạt động kinh doanh nhằm để không ảnh hưởng đến các công trình lớn đang thi công. Ngoài ra, tiếp tục sửa chữa bãi đậu xe, kho chứa hàng và cầu cảng đang ngày càng xuống cấp.



**d. Các khoản công nợ khó đòi:**

Tổng số công nợ khó đòi đã được trích lập đến ngày 01/01/2019 là 38.665.590.000 đồng trong đó chủ yếu là công nợ khó đòi của Công ty Tháp UBI (22.600.000.000 đồng ) và Công ty Đầu tư CSHT Kinh Doanh Đô thị (15.214.750.000 đồng), đã tồn tại từ nhiều năm trước nhưng chưa thu hồi được. Năm 2019 Công ty không thu hồi được khoản nợ nào đã trích lập dự phòng từ các năm trước. Tuy nhiên, đến thời điểm này công ty vẫn đang tiến hành đòi nợ từ hai Công ty trên nhưng chưa thu được kết quả.

**2. BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2019, phù hợp với chuẩn mực kế toán và các quy định hiện hành. Ban kiểm soát thống nhất với các chỉ tiêu được nêu trong Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán.

✓ **Bảng cân đối kế toán năm 2019 đã kiểm (tóm tắt):**

Quy mô tổng tài sản của Công ty tăng từ 105.048.875.110 đồng lên 122.958.143.191 đồng, tăng 17.909.268.081 đồng, trong đó tài khoản *Tiền và tương đương tiền* thời điểm cuối năm là 49.619.097.632 đồng.

Đvt: đồng

Tài sản	Năm 2019	Tỷ trọng	Năm 2018	Tỷ trọng
A.Tài sản ngắn hạn	104.039.747.911	85%	83.783.393.805	80%
Tiền và tương đương tiền	49.619.097.632		31.835.237.280	
Phải thu khách hàng	47.488.497.618		48.046.112.896	
B.Tài sản dài hạn	18.918.395.280	15%	21.265.481.305	20%
<b>Tổng cộng</b>	<b>122.958.143.191</b>	<b>100%</b>	<b>105.048.875.110</b>	<b>100%</b>
<b>Nguồn vốn</b>				
C. Nợ phải trả	26.671.279.971	22%	24.625.042.563	24%
D. Nguồn vốn chủ sở hữu	96.046.863.220	78%	80.183.832.547	76%
LNST chưa phân phối	56.886.421.958		41.023.391.285	
<b>Tổng cộng</b>	<b>122.958.143.191</b>	<b>100%</b>	<b>105.048.875.110</b>	<b>100%</b>



✓ **Các chỉ số tài chính :**

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2019	Năm 2018
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	3,86	3,39
Hệ số thanh toán hiện hành	Lần	3,90	3,40
LNST/DTT	%	37,39 %	32,01%
ROE	%	16,52 %	14,21%
ROA	%	12,90%	10,85%

**3. BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC**

- ✓ Năm 2019, Hội đồng quản trị đã tiến hành 01 cuộc họp và ban hành 01 Nghị quyết để quản trị và điều hành Công ty và thực hiện nhiệm vụ do ĐHĐCĐ giao, theo đó Công ty đã hoàn thành kế hoạch năm 2019.
- ✓ Tổng giám đốc triển khai nhiệm vụ một cách sát sao và quyết liệt để đạt được kết quả cao nhất. Ban Tổng giám đốc đã báo cáo cho Hội đồng quản trị đầy đủ các mặt hoạt động Công ty.
- ✓ Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng, ban, đơn vị liên quan đã cung cấp thông tin, báo cáo dữ liệu liên quan theo định kỳ và theo đề nghị của Ban kiểm soát.

**III. ĐỀ XUẤT**

- ✓ Về công nợ khó đòi, tiếp tục thu hồi công nợ để thu hồi nguồn vốn cho Công ty nếu thu hồi khoản nợ khó đòi này, đây sẽ là nguồn vốn rất lớn để phát triển Công ty lên quy mô lớn hơn.

Trên đây là Báo cáo của BKS về tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2019. Rất mong được Đại hội đóng góp ý kiến để BKS hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ được giao.

Chúc đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng kính chào./.

**TM BAN KIỂM SOÁT**



*Trương Thanh Văn*



**BÁO CÁO THÙ LAO HĐQT, BKS NĂM 2019**  
**KẾ HOẠCH THÙ LAO HĐQT, BKS NĂM 2020**

**Kính gửi: Cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn**

Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua Báo cáo thù lao HĐQT, BKS năm 2019; Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2020 như sau:

**1) Thù lao HĐQT, BKS năm 2019**

Căn cứ Nghị quyết 93/NQ-ĐHĐCĐ ngày 05/07/2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát không nhận thù lao theo tháng. Thù lao của các Thành viên Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát là 1.000.000đ/người/một cuộc họp của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát.

Công ty chi trả thù lao HĐQT, BKS trong năm 2019: 0 đ

**2) Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2020**

Căn cứ tình hình thực tế của Công ty, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2020 với mức thù lao như sau:

- Chủ tịch HĐQT : .000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên HĐQT, trưởng BKS : .000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên BKS, thư ký HĐQT : .000.000 đồng/người/tháng

Hoặc “Căn cứ tình hình thực tế của Công ty, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2020 với mức thù lao năm 2020, cụ thể như sau: Chi bồi dưỡng 1.000.000 đồng/người/01 cuộc họp Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát”.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng.

Tp. Hồ Chí Minh, Ngày 16 tháng 6 năm 2020

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**NGUYỄN THỦY NGUYỄN**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN**

Số: 01 /TTr-DVVTSG

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 6 năm 2020

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2020**  
(V/v Phân phối lợi nhuận năm 2019)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công Ty CP Dịch vụ Vận Tải Sài Gòn**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dịch vụ Vận Tải Sài Gòn.

Lợi nhuận sau thuế năm 2019 của Công ty: **15.863.030.673** đồng

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án giữ lại toàn bộ lợi nhuận sau thuế năm 2019 để phục vụ cho mục tiêu đầu tư phát triển kinh doanh của Công ty.

Trân trọng.

**Nơi nhận:**

- Như Trên
- HDQT, BKS, TGD;
- Website Công ty;
- Lưu VT, HDQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN THỦY NGUYÊN**



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN**

Số: 02 /TTr-DVVTSG

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 6 năm 2020

**TỜ TRÌNH**

Về Kế hoạch kinh doanh năm 2020

**Kính gửi: Cổ đông Công Ty CP Dịch vụ Vận Tải Sài Gòn**

Xét tình hình chung của nền kinh tế;

Căn cứ vào tình hình thực tế tại Công ty, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét và thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2020 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Toàn Công ty
1	Doanh thu	Triệu đồng	36.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	14.000
3	Cổ tức dự kiến	% vốn điều lệ	40
4	Khấu hao cơ bản	Triệu đồng	2.033
5	Lao động bình quân năm	Người	60
6	Đơn giá tiền lương	Đồng/1000đ doanh thu	170

Trân trọng.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN THỦY NGUYỄN**

**Nơi nhận:**

- HDQT, BKS, TGD;
- Lưu VT, HDQT.

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2020**  
(V/v Ủy quyền HĐQT phê duyệt các nội dung khác thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công Ty CP Dịch vụ Vận Tải Sài Gòn**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dịch vụ Vận Tải Sài Gòn;
- Căn cứ tình hình hoạt động Công ty.

Theo kế hoạch với mục tiêu phát triển kinh doanh, nâng cấp đầu tư hệ thống Cảng Tân Thuận Đông và chủ động đưa ra các quyết sách kịp thời theo chủ trương của Nhà Nước đối với các Cụm Cảng trong khu vực, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các vấn đề sau:

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động tìm kiếm cơ hội phát triển kinh doanh; phê duyệt và triển khai ký kết các Hợp đồng kinh tế lớn thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.
- Để chủ động trong các hoạt động của Công ty, đảm bảo hoàn thành kế hoạch trình Đại hội đồng cổ đông, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị phê duyệt các nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN THỦY NGUYỄN**

**Nơi nhận:**

- Như Trên;
- HĐQT, BKS; TGD;
- Website Công ty;
- Lưu VT, HĐQT.



## **TỜ TRÌNH**

(V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2020)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công Ty CP Dịch vụ Vận Tải Sài Gòn**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Thông tư 121/2012/TT-BCTC ngày 26/07/2012 Bộ Tài chính;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dịch vụ Vận Tải Sài Gòn.

Để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 ủy quyền cho Ban Kiểm soát được lựa chọn một trong các công ty kiểm toán độc lập sau đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán theo công bố của Bộ Tài chính năm 2020, cụ thể sau:

1. Công ty TNHH DV TV Tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam (AASCS)
2. Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn kế toán An Phát
3. Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam
4. Công ty TNHH kiểm toán DFK Việt Nam

Trân trọng.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN THỦY NGUYỄN**

**Nơi nhận:**

- Như Trên
- HDQT, BKS, TGD;
- Website Công ty;
- Lưu VT, HDQT.

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN**

Số: 04 /TTr-DVVTSG

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 6 năm 2020

## **TỜ TRÌNH**

Về việc miễn nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị và bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị

**Kính gửi: Cổ đông Công Ty CP Dịch vụ Vận Tải Sài Gòn**

Căn cứ Đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) của ông Nguyễn Thủy Nguyên, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét:

1. Thông qua Đơn từ nhiệm Thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn Thủy Nguyên.
2. Thông qua việc bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT trong cơ cấu HĐQT Công ty, thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018 – 2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN THỦY NGUYÊN**

**Nơi nhận:**

- HĐQT, BKS, TGD;
- Lưu VT, HĐQT.



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN**

Số: 05 /TTr-DVVTSG

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2020

## **TỜ TRÌNH**

Về việc miễn nhiệm 01 thành viên Ban kiểm soát và bầu bổ sung 01 thành viên  
Ban kiểm soát

**Kính gửi: Cổ đông Công Ty CP Dịch vụ Vận Tải Sài Gòn**

Căn cứ Đơn từ nhiệm Thành viên Ban kiểm soát (BKS) của bà Trương Thanh Vân, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét:

1. Thông qua Đơn từ nhiệm Thành viên BKS đối với bà Trương Thanh Vân
2. Thông qua việc bầu bổ sung 01 thành viên BKS trong cơ cấu BKS Công ty, thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018 – 2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN THỦY NGUYÊN**

**Nơi nhận:**

- HĐQT, BKS, TGD;
- Lưu VT, HĐQT.

**QUY CHẾ**  
**BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG**  
**THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;
- Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;
- Điều lệ Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn đã sửa đổi và bổ sung lần thứ năm, ngày 27/4/2013.

**I. Nhiệm kỳ, số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu cử (“HĐQT”):**

**1) Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT được bầu cử:**

Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT được bầu cử là thời gian còn lại của nhiệm kỳ IV (2018 – 2020).

**2) Số lượng thành viên HĐQT được bầu:**

Số lượng thành viên HĐQT được bầu cử: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông

**II. Quyền đề cử, ứng cử thành viên HĐQT:**

- Theo Khoản 2, Điều 24, Điều lệ Công ty đã sửa đổi và bổ sung lần thứ năm, ngày 27/4/2013 quy định: “*Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên...*”.
- Trong trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử của cổ đông, nhóm cổ đông vẫn không đủ số lượng cần thiết hoặc các ứng cử viên không đảm bảo được tiêu chuẩn theo quy định của Luật doanh nghiệp hiện hành thì HĐQT đương nhiệm sẽ đề cử thêm ứng cử viên cho đủ số lượng quy định.

**III. Hồ sơ đề cử, ứng cử; thời gian và địa điểm nộp hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT:**

**1) Hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT gồm:**

- Thư đề cử, ứng cử (Theo mẫu);
- Biên bản họp nhóm (nếu là nhóm cổ đông) (Theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên HĐQT được đề cử, ứng cử (Theo mẫu);
- Văn bản xác nhận của Công ty chứng khoán (nơi cổ đông mở tài khoản giao dịch chứng khoán, lưu ký) thể hiện ngày giao dịch mua cổ phiếu để chứng minh là cổ đông,





nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên.

## **2) Thời gian và địa điểm nộp hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT:**

- Người được đề cử hoặc ứng cử chức danh thành viên HĐQT phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung hồ sơ đề cử, ứng cử của mình;
- Người được đề cử, ứng cử chức danh thành viên HĐQT phải gửi bộ hồ sơ theo mục III khoản 1 Quy chế này bằng phương thức trực tiếp hoặc qua bưu điện dưới hình thức đảm bảo đến Phòng Tổ chức Hành chính Công ty theo địa chỉ sau: **Cảng Tân Thuận Đông, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh;**
- Hạn chót gửi hồ sơ đề cử, ứng cử: Trước 03 ngày triệu tập Đại hội.

## **IV. Danh sách ứng cử viên HĐQT:**

- Dựa vào Hồ sơ đề cử, ứng cử của cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Thư ký Đại hội sẽ lập Danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu HĐQT.
- Danh sách ứng cử viên HĐQT được ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

## **V. Nguyên tắc bầu thành viên HĐQT, thời gian còn lại của nhiệm kỳ IV (2018 – 2020):**

Việc bầu thành viên HĐQT được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại Khoản 3, Điều 144 Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13: “... Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên...”.

## **VI. Phương thức bầu cử thành viên HĐQT:**

1) Cổ đông bầu cho một (01) ứng viên nào thì viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu” tương ứng với tên của ứng viên đó.

2) Nếu cổ đông không bầu cho một hoặc một số ứng cử viên (*không bầu ai trong danh sách*) thì gạch chéo vào cột “Số phiếu bầu”.

3) Tổng số phiếu bầu cho một (01) ứng viên của một cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.

## **VII. Phiếu bầu cử thành viên HĐQT :**

### **1) Nội dung phiếu bầu:**

Phiếu bầu màu xanh, góc trên bên trái có đóng dấu treo của Công ty, trên phiếu bầu có ghi họ và tên cổ đông, họ và tên người đại diện/người được ủy quyền (nếu có); tổng số phiếu biểu quyết (số phiếu bầu); danh sách ứng cử viên (bao gồm số thứ tự, họ và tên ứng viên, số phiếu bầu); chữ ký của cổ đông, đại diện cổ đông.

### **2) Phiếu bầu hợp lệ và không hợp lệ:**

#### **a) Phiếu bầu hợp lệ:**

- Tổng số phiếu bầu cho một ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.

- Phiếu bầu gạch chéo (x) vào cột “Số phiếu bầu”.

**b) Phiếu bầu không hợp lệ:**

- Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty và không đầy đủ các nội dung theo quy định tại mục VII Khoản 1 Quy chế này.
- Phiếu không có đóng dấu của Công ty.
- Phiếu bầu bị bỏ trống (cổ đông, đại diện cổ đông không ghi số phiếu bầu).
- Phiếu chứa đựng thông tin sai về tên cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu, tổng số phiếu biểu quyết.
- Phiếu gạch xóa, sửa chữa; gạch tên các ứng cử viên, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử đã được cổ đông đề cử; hoặc ghi phiếu bầu cử không đúng theo quy định tại mục VI của Quy chế này.
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho ứng viên lớn hơn tổng số phiếu biểu quyết (số phiếu bầu) của cổ đông.
- Phiếu không có chữ ký, không ghi họ và tên của cổ đông, đại diện cổ đông.
- Phiếu được nộp sau khi ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu.

**3) Bỏ phiếu và kiểm phiếu:**

- Trường hợp cổ đông hoặc người được uỷ quyền dự họp có sự nhầm lẫn khi ghi phiếu bầu thành viên HĐQT, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu để được đổi lại Phiếu bầu.
- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của cổ đông.
- Việc bỏ phiếu bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào thùng phiếu.
- Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

**VIII. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT thời gian còn lại của nhiệm kỳ IV (2018 – 2020):**

Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên theo quy định. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

**IX. Khiếu nại:**

Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT**



*Nguyễn Châu Nguyễn*





**QUY CHẾ  
BẦU CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG  
NIÊN NĂM 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;
- Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn ngày 25 tháng 9 năm 2005, đã được sửa đổi, bổ sung lần thứ năm, ngày 27 tháng 4 năm 2013 và phụ lục sửa đổi, bổ sung một số điều khoản của Điều lệ Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 02/6/2016;

**I. Nhiệm kỳ, số lượng thành viên Ban kiểm soát (BKS) được bầu cử:**

**1) Nhiệm kỳ của thành viên BKS được bầu cử:**

Nhiệm kỳ của thành viên BKS được bầu cử là thời gian còn lại của nhiệm kỳ III (2018 – 2023).

**2) Số lượng thành viên BKS được bầu cử:**

Số lượng thành viên BKS được bầu cử là: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông

**II. Quyền đề cử, ứng cử thành viên BKS:**

- Theo Khoản 2, Điều 32, Điều lệ Công ty đã sửa đổi và bổ sung lần thứ năm, ngày 27/4/2013 quy định: “Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên BKS. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên...”.

**III. Hồ sơ đề cử, ứng cử; thời gian và địa điểm nộp hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên BKS:**

**1) Hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên BKS gồm:**

- Thư đề cử, ứng cử (Theo mẫu);
- Biên bản họp nhóm (nếu là nhóm cổ đông) (Theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên BKS được đề cử, ứng cử (Theo mẫu);

**2) Thời gian và địa điểm nộp hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên BKS:**

- Người được đề cử hoặc ứng cử chức danh thành viên BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung hồ sơ đề cử, ứng cử của mình;



- Người được đề cử, ứng cử chức danh thành viên BKS phải gửi bộ hồ sơ theo mục III khoản 1 Quy chế này bằng phương thức trực tiếp hoặc qua bưu điện dưới hình thức đảm bảo đến Phòng Tổ chức Hành chính Công ty theo địa chỉ sau: **Cảng Tân Thuận Đông, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh;**
- Hạn chót gửi hồ sơ đề cử, ứng cử: Trước 03 ngày triệu tập Đại hội.

#### **IV. Danh sách ứng cử viên BKS:**

- Dựa vào Hồ sơ đề cử, ứng cử của cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Thư ký Đại hội sẽ lập Danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu BKS.
- Danh sách ứng cử viên BKS được ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

#### **V. Nguyên tắc bầu thành viên BKS, thời gian còn lại của nhiệm kỳ IV (2018 – 2020):**

Việc bầu thay thế thành viên BKS được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại Khoản 3, Điều 144 Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13: “... *Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên...*”.

#### **VI. Phương thức bầu cử thành viên BKS:**

1) Cổ đông bầu cho một (01) ứng viên nào thì viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu” tương ứng với tên của ứng viên đó.

2) Nếu cổ đông không bầu cho một hoặc một số ứng cử viên (*không bầu ai trong danh sách*) thì gạch chéo vào cột “Số phiếu bầu”.

3) Tổng số phiếu bầu cho một (01) ứng viên của một cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.

#### **VII. Phiếu bầu cử thành viên BKS :**

##### **1) Nội dung phiếu bầu:**

Phiếu bầu màu vàng, góc trên bên trái có đóng dấu treo của Công ty, trên phiếu bầu có ghi họ và tên cổ đông, họ và tên người đại diện/người được ủy quyền (nếu có); tổng số phiếu biểu quyết (số phiếu bầu); danh sách ứng cử viên (bao gồm số thứ tự, họ và tên ứng viên, số phiếu bầu); chữ ký của cổ đông, đại diện cổ đông.

##### **2) Phiếu bầu hợp lệ và không hợp lệ:**

###### **a) Phiếu bầu hợp lệ:**

- Tổng số phiếu bầu cho một ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.
- Phiếu bầu gạch chéo (x) vào cột “Số phiếu bầu”.

###### **b) Phiếu bầu không hợp lệ:**

- Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty và không đầy đủ các nội dung theo quy định tại mục VII Khoản 1 Quy chế này.



- Phiếu không có đóng dấu của Công ty.
- Phiếu bầu bị bỏ trống (cổ đông, đại diện cổ đông không ghi số phiếu bầu).
- Phiếu chứa đựng thông tin sai về tên cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu, tổng số phiếu biểu quyết.
- Phiếu gạch xóa, sửa chữa; gạch tên các ứng cử viên, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử đã được cổ đông đề cử; hoặc ghi phiếu bầu cử không đúng theo quy định tại mục VI của Quy chế này.
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên lớn hơn tổng số phiếu biểu quyết (số phiếu bầu) của cổ đông.
- Phiếu không có chữ ký, không ghi họ và tên của cổ đông, đại diện cổ đông.
- Phiếu được nộp sau khi ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu.

### 3) Bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Trường hợp cổ đông hoặc người được uỷ quyền dự họp có sự nhầm lẫn khi ghi phiếu bầu thành viên BKS, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu để được đổi lại Phiếu bầu.
- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của cổ đông.
- Việc bỏ phiếu bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào thùng phiếu.
- Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.



## VIII. Nguyên tắc trúng cử thành viên BKS, thời gian còn lại của nhiệm kỳ IV (2018 – 2023):

Người trúng cử thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên theo quy định. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau thì sẽ tiến hành bầu lại.

### Khiếu nại:

Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT



NGUYỄN THỦY NGUYỄN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2020

**GIẤY ỦY QUYỀN**

V/v Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

**1) Bên ủy quyền:**

Tên cổ đông: (Cá nhân/tổ chức):.....

CMND/hộ chiếu/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:.....,do.....

.....cấp ngày...../...../.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....

Số cổ phần sở hữu:..... (bằng chữ:.....)

Số cổ phần ủy quyền:..... (bằng chữ:.....)

Người Đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức (Họ và tên, chức danh của người Đại diện theo pháp luật):.....

**2) Bên nhận ủy quyền:**

Họ và tên:.....

CMND/hộ chiếu: Số:.....,do.....

.....cấp ngày...../...../.....

Địa chỉ:.....,Điện thoại:.....

Số cổ phần nhận ủy quyền:..... (bằng chữ:.....)

**3) Nội dung ủy quyền:**

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho bên ủy quyền thực hiện việc tham dự họp, biểu quyết và bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn.

Bên nhận ủy quyền chỉ nhận thực hiện những công việc trong phạm vi được ủy quyền và không được ủy quyền lại.

Bên ủy quyền và bên nhận ủy quyền hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

*Bên ủy quyền*

(Ký ghi rõ họ và tên, đóng dấu\*)

*Bên nhận ủy quyền*

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Ghi chú \*: Nếu bên ủy quyền là pháp nhân, Người Đại diện theo pháp luật ký tên và đóng dấu.



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh ngày 27 tháng 06 năm 2020

**PHIẾU BẦU**  
**BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN**  
**THỜI GIAN CÒN LẠI CỦA NHIỆM KỲ IV (2018 – 2023)**

Họ và tên cổ đông: .....

Họ và tên người đại diện/người được ủy quyền (nếu có): .....

Tổng số phiếu biểu quyết (số phiếu bầu): ..... cổ phần

**DANH SÁCH ỨNG CỬ VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Stt	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu

**Chữ ký của cổ đông, Đại diện cổ đông**  
*(ghi rõ họ và tên)*

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh ngày 27 tháng 06 năm 2020



**PHIẾU BẦU**  
**BỘ SƯNG TẠO THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN**  
**THỜI GIAN CÒN LẠI CỦA NHIỆM KỲ IV (2018 – 2023)**

Họ và tên cổ đông: .....

Họ và tên người đại diện/người được ủy quyền (nếu có): .....

Tổng số phiếu biểu quyết (số phiếu bầu): ..... cổ phần

**DANH SÁCH ỨNG CỬ VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

Stt	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu

**Chữ ký của cổ đông, Đại diện cổ đông**  
*(ghi rõ họ và tên)*



## **NỘI QUY HỌP**

### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN**

#### **Mục tiêu của Nội quy:**

Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;

Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ của Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn.

#### **I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI**

1. Cổ đông dự Đại hội ăn mặc nghiêm túc, lịch sự, không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tắt điện thoại di động hoặc để ở chế độ im lặng.

2. Các cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội cổ đông từ khi bắt đầu Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trong trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông nào vì lý do bất khả kháng phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông/đại diện cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban Tổ chức để gửi ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban Tổ chức thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết thông qua tại Đại hội.

#### **II. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI**

1. Nguyên tắc:

Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến phải giơ cao Thẻ Biểu quyết đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa. Để đảm bảo trật tự của Đại hội khi thảo luận các cổ đông sẽ phát biểu theo sự sắp xếp của Chủ tọa.

2. Cách thức phát biểu:

Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự phù hợp, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

#### **III. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA**

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự của Đại hội.

2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề trong nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

3. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

#### **4. Chủ tọa có quyền:**

- a. Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
- b. Yêu cầu đơn vị có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
- c. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:

- + Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp
- + Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Thời gian hoãn tối đa không quá 3 ngày kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

4. Giải quyết các vấn đề nảy sinh khác trong suốt quá trình Đại hội.

#### **IV. TRÁCH NHIỆM CỦA THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
2. Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

#### **V. TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT**

1. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.
2. Nhanh chóng thông báo cho Ban Thư ký kết quả biểu quyết.
3. Tổ chức kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông.
4. Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ bầu cử hoặc đơn từ khiếu nại về bầu cử.

#### **VI. BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN THỦY NGUYỄN**



**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN**

**CHƯƠNG TRÌNH HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

*Ngày 16 tháng 06 năm 2020*

THỜI GIAN	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH	PHỤ TRÁCH THỰC HIỆN
8h30 – 09h00	Đăng ký danh sách cổ đông và đại biểu dự họp.	Ban Tổ chức
09h00 – 09h15	Tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu.	Ban Tổ chức
	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông dự họp.	Ban Tổ chức
	Thông qua nội quy đại hội Giới thiệu: - Đoàn Chủ tịch – Chủ tọa Đại hội.	Ban Tổ chức
09h15 – 11h30	- Cử Thư ký Đại hội. - Giới thiệu Ban kiểm phiếu.	Ông Nguyễn Thủy Nguyên- Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa
	Xin ý kiến Đại hội thông qua nội dung và chương trình họp, cụ thể gồm: - Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán - Báo cáo của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2019; Phương hướng, nhiệm vụ của HĐQT năm 2020 - Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động năm 2019 - Báo cáo thù lao của HĐQT, BKS năm 2019 và kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2020 - Tờ trình về kế hoạch kinh doanh năm 2020 - Tờ trình về lựa chọn Công ty kiểm toán năm tài chính 2020 - Tờ trình Ủy quyền HĐQT phê duyệt các nội dung thuộc thẩm quyền ĐHCĐ - Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.	Ông Nguyễn Thủy Nguyên- Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa
	Đại hội biểu quyết.	
	Công bố kết quả biểu quyết.	Ban kiểm phiếu
	Các nội dung khác phát sinh tại Đại hội (nếu có).	

	Thông qua Nghị quyết Đại hội. Thông qua Biên bản Đại hội.	Thư ký Đại hội
	Bế mạc Đại hội.	Ông Nguyễn Thủy Nguyên- Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa

**Ghi chú: Thời gian, chương trình có thể thay đổi theo diễn biến của Đại hội.**

**BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**



*Nguyễn Thủy Nguyên*



**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN**  
**BAN KIỂM PHIẾU**

---\*---

**HƯỚNG DẪN**  
**VỀ CÁCH THỨC BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI**



**1) Về phiếu biểu quyết:**

- Phiếu do Công ty lập, có đóng dấu của Công ty.
- Trên phiếu có ghi số thứ tự, họ và tên cổ đông, đại diện cổ đông.
- Số cổ phần có quyền biểu biểu quyết.

**2) Cách thức biểu quyết:**

- Cổ đông biểu quyết bằng cách đánh dấu x vào 1 (một) trong 3 (ba) phương án biểu quyết: Tán thành, không tán thành, không có ý kiến gì cho từng nội dung biểu quyết.
- Trường hợp cổ đông đánh dấu sai thì gạch ngang dấu đánh sai và đánh dấu lại vào phương án cần biểu quyết. Đồng thời ký tên vào ô gạch ngang.

**3) Phiếu biểu quyết không hợp lệ:**

- Phiếu không do Công ty lập, không có dấu của Công ty.
- Phiếu không có chữ ký của cổ đông, Đại diện cổ đông.
- Phiếu tẩy, xóa hoặc phiếu ghi thêm nội dung vào phiếu biểu quyết.
- Phiếu đánh dấu “x” từ 02 (hai) phương án trở lên trong một nội dung biểu quyết.
- Phiếu biểu quyết bỏ trống 03 phương án biểu quyết/tất cả các nội dung biểu quyết.

**4) Cách thức bỏ phiếu**

- Cổ đông bỏ phiếu vào thùng phiếu của Công ty.

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN**

Số: /NQ - ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 06 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;  
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn;  
Trên cơ sở Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn ngày 27/06/2020.

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán.

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020.

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019.

**Điều 4.** Thông qua Kế hoạch kinh doanh của Công ty năm 2020 với các nội dung chính sau:

.....  
.....

**Điều 5.** Thông qua Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019; Kế hoạch thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020, cụ thể như sau:

- Chủ tịch HĐQT : .000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên HĐQT, Trưởng BKS : .000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên BKS, Thư ký HĐQT : .000.000 đồng/người/tháng

**Điều 6.** Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán, năm tài chính 2020. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị phối hợp với Ban kiểm soát tiến hành lựa chọn đơn vị kiểm toán năm tài chính 2020 theo tờ trình Ban kiểm soát.

**Điều 7.** Thông qua bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn, thời gian còn lại của nhiệm kỳ IV (2018 – 2023) là 01 thành viên.

**Điều 8.** Thông qua bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn, thời gian còn lại của nhiệm kỳ IV (2018 – 2023) là 01 thành viên.

**Điều 9.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 27 tháng 06 năm 2020.



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN**

Số: /NQ - ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 06 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**

Về việc bầu Ông/ Bà ..... làm  
thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn  
thời gian còn lại của nhiệm kỳ IV (2018-2023)

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn;

Trên cơ sở Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn ngày 27/06/2020.

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Bầu Ông/ Bà ..... làm thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn, thời gian còn lại của nhiệm kỳ IV (2018 – 2023).

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 27 tháng 06 năm 2020.

**Điều 3.** Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành nghị quyết này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS, TGD;
- UBCKNN, Sở GD&ĐT TP. HCM;
- Website Công ty;
- Lưu VT, HĐQT.

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN**

Số: /NQ - ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 06 năm 2020

## **NGHỊ QUYẾT**

Về việc bầu Ông/ Bà ..... làm  
thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn, thời gian còn  
lại của nhiệm kỳ IV (2018-2023)

### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn;

Trên cơ sở Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ  
phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn ngày 27/06/2020.

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Bầu Ông/ Bà ..... làm thành viên Hội  
đồng quản trị Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn, thời gian còn lại của nhiệm kỳ  
IV (2018 – 2023).

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 27 tháng 06 năm 2020.

**Điều 3.** Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách  
nhiệm thi hành nghị quyết này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS, TGD;
- UBCKNN, Sở GD&ĐT TP. HCM;
- Website Công ty;
- Lưu VT, HĐQT.



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN**

Số: /NQ - HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 06 năm 2020

## **NGHỊ QUYẾT**

**Về việc bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty, thời gian còn lại của nhiệm kỳ IV  
(2018-2023)**

### **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn;

Căn cứ Nghị quyết số /NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/06/2020 của Đại hội đồng cổ đông Công ty về việc bầu thành viên Hội đồng quản trị, thời gian còn lại của nhiệm kỳ IV (2018 – 2023);

Trên cơ sở Biên bản họp của Hội đồng quản trị về việc bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị ngày 27/06/2020,

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Bầu Ông/ Bà ..... – Thành viên Hội đồng quản trị giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn, thời gian còn lại của nhiệm kỳ IV (2018 – 2023).

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 27 tháng 06 năm 2020.

**Điều 3.** Thành viên Hội đồng quản trị, các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành nghị quyết này.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỌA**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS, TGD;
- UBCKNN, Sở GDCK TP. HCM;
- Website Công ty;
- Lưu VT, HĐQT.

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN**

Số: /NQ - BKS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 06 năm 2020

## **NGHỊ QUYẾT**

**Về việc bầu Trưởng Ban kiểm soát Công ty, thời gian còn lại của nhiệm kỳ IV  
(2018-2023)**

### **BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn;

Căn cứ Nghị quyết số /NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/06/2020 của Đại hội đồng cổ đông Công ty về việc bầu thành viên Ban kiểm soát, thời gian còn lại của nhiệm kỳ IV (2018 – 2023);

Trên cơ sở Biên bản họp của Ban kiểm soát về việc bầu Trưởng Ban kiểm soát ngày 27/06/2020.

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Bầu Ông/ Bà ..... – Thành viên Ban kiểm soát giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn thời gian còn lại của nhiệm kỳ IV (2018 – 2023).

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 27 tháng 06 năm 2020.

**Điều 3.** Thành viên Ban kiểm soát, các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành nghị quyết này.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
CHỦ TỌA**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS, TGD;
- UBCKNN, Sở GD&ĐT TP. HCM;
- Website Công ty;
- Lưu VT, HĐQT.



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN HỌP NHÓM CỔ ĐÔNG**  
**(Về việc đề cử ứng viên tham gia vào Hội đồng quản trị “HDQT” Công ty cổ phần**  
**Dịch vụ Vận tải Sài Gòn “TRANACO”)**

Căn cứ các Quy định của pháp luật.

Hôm nay, ngày.....tháng.....năm....., chúng tôi là những cổ đông của Công ty cổ phần dịch vụ vận tải Sài Gòn (TRANACO) cùng nắm giữ .....cổ phần (bằng chữ: .....cổ phần) trong thời gian liên tục 06 tháng, chiếm tỷ lệ .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại TRANACO gồm các cổ đông có tên sau:

STT	HỌ VÀ TÊN CỔ ĐÔNG	SỐ HỘ CHIẾU/ CMND/GCNDKKD	SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU	THỜI GIAN BẮT ĐẦU SỞ HỮU CỔ PHẦN	CỔ ĐÔNG KÝ TÊN (*)

Thống nhất đề cử ứng viên sau đây tham gia làm thành viên Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần dịch vụ vận tải Sài Gòn, thời gian còn lại của nhiệm kỳ IV (2018 -2023) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Ông/Bà:.....

Số CMND/Hộ chiếu:.....cấp ngày...../...../.....tại.....

Trình độ học vấn/chuyên môn nghiệp vụ:.....

Số cổ phần sở hữu.....

**CHẤP NHẬN CỦA NGƯỜI ĐƯỢC ĐỀ CỬ**

(Ký ghi họ tên, đóng dấu nếu là pháp nhân)

---

*Ghi chú \*: Nếu cổ đông là pháp nhân, Người Đại diện theo pháp luật ký tên và đóng dấu.*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN HỌP NHÓM CỔ ĐÔNG**  
**(Về việc đề cử ứng viên tham gia vào Ban kiểm soát “BKS” Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn “TRANACO”)**

Căn cứ các Quy định của pháp luật.

Hôm nay, ngày.....tháng.....năm....., chúng tôi là những cổ đông của Công ty cổ phần dịch vụ vận tải Sài Gòn (TRANACO) cùng nắm giữ .....cổ phần (bằng chữ: .....cổ phần) trong thời gian liên tục 06 tháng, chiếm tỷ lệ .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại TRANACO gồm các cổ đông có tên sau:

STT	HỌ VÀ TÊN CỔ ĐÔNG	SỐ HỘ CHIẾU/ CMND/GCNDKKD	SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU	THỜI GIAN BẮT ĐẦU SỞ HỮU CỔ PHẦN	CỔ ĐÔNG KÝ TÊN (*)

Thông nhất đề cử ứng viên sau đây tham gia làm thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần dịch vụ vận tải Sài Gòn, thời gian còn lại của nhiệm kỳ IV (2018 -2023) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Ông/Bà:.....

Số CMND/Hộ chiếu:.....cấp ngày...../...../.....tại.....

Trình độ học vấn/chuyên môn nghiệp vụ:.....

Số cổ phần sở hữu.....

**CHẤP NHẬN CỦA NGƯỜI ĐƯỢC ĐỀ CỬ**

(Ký ghi họ tên, đóng dấu nếu là pháp nhân)

*Ghi chú \*: Nếu cổ đông là pháp nhân, Người Đại diện theo pháp luật ký tên và đóng dấu.*



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày      tháng      năm 2020

**SƠ YẾU LÝ LỊCH CỦA ỨNG VIÊN THAM GIA  
LÀM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN  
THỜI GIAN CÒN LẠI CỦA NHIỆM KỲ IV (2018 – 2023)**

**1) Thông tin cá nhân:**

- Họ và tên:
- Ngày tháng năm sinh:
- Nơi sinh:
- CMND, Ngày cấp, Nơi cấp;
- Chức vụ hiện nay:
- Địa chỉ:
- Điện thoại:

**2) Trình độ chuyên môn:**

Thời gian	Trường/nơi đào tạo	Bằng cấp

**3) Quá trình công tác:**

Thời gian	Chức vụ	Tên đơn vị công tác

4) Tên các Công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác (nếu có): .....

5) Các lợi ích có liên quan đến Công ty (nếu có):.....

6) Khen thưởng, kỷ luật (nếu có):.....

Tôi cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

**Chứng thực của cơ quan, đơn vị**

**Người khai**

**(ký, ghi rõ họ và tên)**



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày      tháng      năm 2020

**SƠ YẾU LÝ LỊCH CỦA ỨNG VIÊN THAM GIA  
LÀM THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN  
THỜI GIAN CÒN LẠI CỦA NHIỆM KỲ IV (2018 – 2023)**

**1) Thông tin cá nhân:**

- Họ và tên:
- Ngày tháng năm sinh:
- Nơi sinh:
- CMND: - Ngày cấp: - Nơi cấp:
- Chức vụ hiện nay:
- Địa chỉ:
- Điện thoại:

**2) Trình độ chuyên môn:**

Thời gian	Trường/nơi đào tạo	Bằng cấp

**3) Quá trình công tác:**

Thời gian	Chức vụ	Tên đơn vị công tác

4) Tên các Công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Ban kiểm soát và các chức danh quản lý khác (nếu có): .....

5) Các lợi ích có liên quan đến Công ty (nếu có):.....

6) Khen thưởng, kỷ luật (nếu có):.....

6) Khen thưởng, kỷ luật (nếu có):.....

Tôi cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

**Chứng thực của cơ quan, đơn vị**

**Người khai**

**(ký, ghi rõ họ và tên)**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày      tháng      năm 2020

**THƯ ĐỀ CỬ/ỨNG CỬ**  
**Thành viên Hội đồng quản trị**  
**Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn**

**Kính gửi:** - Đại Hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn  
- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn

- Họ và tên cổ đông (hoặc Đại diện nhóm cổ đông) .....
- .....
- Số CMND (hoặc giấy ĐKKD, nếu cổ đông là pháp nhân).....
- Ngày cấp...../...../....., nơi cấp.....
- Địa chỉ.....
- Điện thoại:.....; fax:.....
- Tổng số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu:.....cổ phần (bằng chữ.....)
- .....)
- Chiếm:.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn.

Sau khi nghiên cứu quy định về việc đề cử thành viên Ban kiểm soát. Tôi (chúng tôi) đề cử/ ứng cử người tham gia làm thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn, thời gian còn lại của nhiệm kỳ IV ( 2018 – 2023) tại Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 như sau:

- Họ và tên:.....
- Chức vụ (hoặc công việc đang làm):.....
- Số CMND:....., ngày cấp...../...../....., nơi cấp:.....
- Địa chỉ thường trú:.....
- Điện thoại:.....; fax:.....

Tôi (chúng tôi) đính kèm thư này, sơ yếu lý lịch của người được đề cử, ứng cử.

*Người làm thư*

**{Ký, ghi rõ họ và tên cổ đông, Đại diện nhóm cổ đông,  
đóng dấu (nếu cổ đông là pháp nhân)}**

---

*Ghi chú: Nếu là Đại diện nhóm cổ đông phải có Biên bản họp nhóm cổ đông*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày      tháng      năm 2020

**THƯ ĐỀ CỬ/ỨNG CỬ**  
**Thành viên Ban kiểm soát**  
**Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn**

**Kính gửi:**    - Đại Hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn  
                  - Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn

Họ và tên cổ đông (hoặc Đại diện nhóm cổ đông) .....

- .....
- Số CMND (hoặc giấy ĐKKD, nếu cổ đông là pháp nhân).....
  - Ngày cấp...../...../....., nơi cấp.....
  - Địa chỉ.....
  - Điện thoại:.....; fax:.....
  - Tổng số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu:.....cổ phần (bằng chữ.....  
.....)
  - Chiếm:.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần  
Dịch vụ Vận tải Sài Gòn.

Sau khi nghiên cứu quy định về việc đề cử thành viên Ban kiểm soát. Tôi (chúng tôi) đề cử/ ứng cử người tham gia làm thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn, thời gian còn lại của nhiệm kỳ IV (2018 – 2023) tại Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 như sau:

- Họ và tên:.....
- Chức vụ (hoặc công việc đang làm):.....
- Số CMND:....., ngày cấp...../...../....., nơi cấp:.....
- Địa chỉ thường trú:.....
- Điện thoại:.....; fax:.....

Tôi (chúng tôi) đính kèm thư này, sơ yếu lý lịch của người được đề cử, ứng cử.

**Người làm thư**

**{Ký, ghi rõ họ và tên cổ đông, Đại diện nhóm cổ đông,  
đóng dấu (nếu cổ đông là pháp nhân)}**

---

*Ghi chú: Nếu là Đại diện nhóm cổ đông phải có Biên bản họp nhóm cổ đông*